

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung,
thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực: Đường bộ; Kinh doanh
bất động sản; Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 822/QĐ-BXD ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 843/QĐ-BXD ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 853/QĐ-BXD ngày 04 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 292/TTr-SXD ngày 08 tháng 6 năm 2026, Tờ trình số 294/TTr-SXD ngày 08 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 12 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực: Đường bộ; Kinh doanh bất động sản; Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng theo Quyết định số 822/QĐ-BXD ngày 29 tháng 5 năm 2026, Quyết định số 843/QĐ-BXD ngày 02 tháng 6 năm 2026, Quyết định số 853/QĐ-BXD ngày 04 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình phê duyệt quy trình nội bộ, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật, tích hợp việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

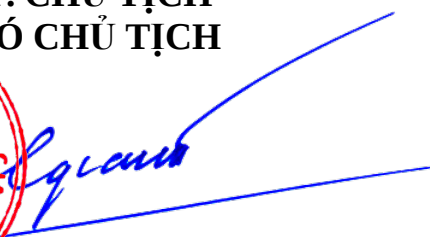
Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Lưu: VT, XDCT, PVHHC^(KSTT) 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Lâm Hải Giang

DANH MỤC 12 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
TRONG CÁC LĨNH VỰC: ĐƯỜNG BỘ; KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN; NHÀ Ở THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (12 TTHC)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
I. Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 822/QĐ-BXD ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng										
Lĩnh vực Đường bộ (03 TTHC)										
1	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác 1.000660	- Thời hạn kiểm tra: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định. - Thời hạn công bố: + Trường hợp quyết định công bố: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra. + Trường hợp thông báo cho	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucon g.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Căn cứ pháp lý	-	- Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Thông tư số 72/2025/TT BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2026	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
		đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách: trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.						của Bộ trưởng Bộ Xây dựng		
2	Công bố lại bến xe khách 1.000672	- Thời hạn kiểm tra: trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định. - Thời hạn công bố: + Trường hợp quyết định công bố: trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra. + Trường hợp thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian giải quyết; - Căn cứ pháp lý.	-	- Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2026	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
		bến xe khách: trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.						của Bộ trưởng Bộ Xây dựng		
3	Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô 1.005021	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian giải quyết; - Căn cứ pháp lý.	-	- Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	-	x

II. Thủ tục hành chính được công bố tại quyết định số 843/QĐ-BXD ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản (09 TTHC)										
1	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động của sàn giao dịch bất động sản 1.012900	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	- Căn cứ pháp lý	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023; - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ	-	x
2	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động của sàn giao dịch bất động sản (trong trường hợp Giấy phép bị mất, bị rách, bị	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ	Có	Toàn trình	- Căn cứ pháp lý	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023. - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
	cháy, bị tiêu hủy, bị hỏng) 1.012901		hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.					- Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ		
3	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động của sản giao dịch bất động sản (trong trường hợp thay đổi thông tin của Sản) 1.012902	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc	Có	Toàn trình	- Căn cứ pháp lý	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023; - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ - Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
			ứng dụng định danh quốc gia.							
4	Thủ tục Thông báo quyền sử dụng đất đã có hạ tầng kỹ thuật trong dự án bất động sản đủ điều kiện chuyển nhượng cho cá nhân tự xây dựng nhà ở 1.012903	15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của chủ đầu tư dự án	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	- Thành phần hồ sơ; - Căn cứ pháp lý	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023; - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ - Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ	-	x
5	Thủ tục cho phép chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ	Có	Toàn trình	- Tên thủ tục hành chính; - Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết;	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15. - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ.	Cấp tỉnh	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
	1.013777		hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.			- Căn cứ pháp lý		- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ		
6	Thủ tục thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua 1.012905	không quá 15 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc	Có	Toàn trình	- Thành phần hồ sơ; - Kết quả thực hiện thủ tục hành chính; - Căn cứ pháp lý	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023; - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ - Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ.	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
			ứng dụng định danh quốc gia.							
7	Thủ tục cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản 1.012906	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả thi sát hạch đạt	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucon.g.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; - Căn cứ pháp lý	300.000 đồng/Chứng chỉ (Theo quy định tại Khoản 1, Điều 4 Thông tư 109/2025/T-T-BTC ngày 18/11/2025 (Thu tại thời điểm nộp hồ sơ)	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15. - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ	-	x
8	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ bị cháy, bị mất,	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ	Có	Toàn trình	- Thành phần hồ sơ; - Căn cứ pháp lý	200.000 đồng/Chứng chỉ (Theo quy định tại Khoản 2, Điều 4 Thông tư	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15. - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ.	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
	bị rách, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng khác) 1.012907		hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.				109/2025/T T-BTC ngày 18/11/2025 (Thu tại thời điểm nộp hồ sơ)	- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ		
9	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ cũ đã hết hạn hoặc gần hết hạn) 1.012901	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả thi sát hạch đạt.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính; - Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; - Căn cứ pháp lý	200.000 đồng/Chứng chỉ (Theo quy định tại Khoản 2, Điều 4 Thông tư 109/2025/T T-BTC ngày 18/11/2025 (Thu tại thời điểm nộp hồ sơ)	- Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15. - Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
			ứng dụng định danh quốc gia.							
Tổng cộng: 12 TTHC										

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (02 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	Mức độ DVC trực tuyến	Tên văn bản QPPL bãi bỏ thủ tục hành chính
I. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Quyết định số 843/QĐ-BXD ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng					
Lĩnh vực Kinh doanh Bất động sản (01 TTHC)					
1	1.012904	Đăng ký cấp quyền khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh	Cấp tỉnh	Toàn trình	Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ.
II. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Quyết định số 853/QĐ-BXD ngày 04 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng					
Lĩnh vực Nhà ở (01 TTHC) – có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026					
1	1.012884	Thủ tục thông báo đơn vị đủ điều kiện quản lý vận hành nhà chung cư	Cấp tỉnh	Toàn trình	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ.
Tổng cộng: 02 TTHC					